

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MS
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2021/HSST
Ngày 16 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hữu Hưởng và ông Phùng Quốc Quân

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1975 tại huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Hợp tác xã 3, xã CB, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Vũ Thị H (đã chết). Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H1 sinh năm 1977. Bị cáo có 01 con sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1980 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tiểu khu ngã ba, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kh sinh năm 1954. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Ph sinh năm 1992. Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 58/2013/HSST ngày 13/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt Nguyễn Mạnh H 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bị cáo đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1976, địa chỉ: Tiểu khu ngã ba, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/8/2021, Nguyễn Văn T đang ở nhà tại Hợp tác xã 3, xã CB, MS, Sơn La thì một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu xanh (không nhớ biển kiểm soát) đến đặt vấn đề bán ma túy cho T. Do nghiện ma túy nên T đã mua của người đàn ông 01 gói Heroine bên trong chứa ba gói giấy: màu vàng, màu nâu và màu xanh với giá 200.000VNĐ. T giấu gói Heroine mua được dưới gối để ở giường tại phòng khách nhà ở, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 25 phút cùng ngày, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 26B2-188.81 đi từ nhà tại tiểu khu ngã ba, xã CM, MS, Sơn La đến nhà T mục đích mua Heroine để sử dụng. H mua của T 170.000VNĐ được 01 gói Heroine gói giấy màu vàng. Khi phát hiện thấy Tổ công tác Công an huyện MS, H ném gói Heroine mới mua được từ tay trái xuống nền nhà. T và H thừa nhận là gói Heroine T vừa bán cho H. Ngoài ra, T còn tự giác giao nộp 02 gói Heroine còn lại. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 0,4 gam Heroine.

Kết luận giám định số 1469/KLMT ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số vật chứng thu giữ của Nguyễn Mạnh H ký hiệu M1, thu giữ của Nguyễn Văn T ký hiệu M2: “ *Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,40 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,40 gam; Loại Heroine*”.

Tại bản Cáo trạng số: 93/CT-VKSMS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251. Truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 08 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 13 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng, mảnh giấy màu xanh, mảnh giấy màu nâu, mảnh giấy màu vàng gói ma túy ban đầu.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906, vỏ màu đỏ, vỏ ốp ngoài màu đen thu giữ của Nguyễn Mạnh H.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 170.000VNĐ, 01 điện thoại nhãn hiệu Masster, vỏ màu xanh, trắng kèm sim thu giữ của Nguyễn Văn T.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Huê 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26B2 -188.81, số máy 1059982, số khung 050233.

Các bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với đề nghị trả lại vật chứng là chiếc xe máy Honda Dream.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thực hiện đường lối tố tụng trong vụ án: Xét thấy việc khởi tố, truy tố, xét xử của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện MS đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng trong vụ án đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện MS, tỉnh Sơn La lập vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/8/2021 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H thu giữ 0,14 gam Heroine (ký hiệu M1) mục đích sử dụng, thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T 0,26 gam Heroine (ký hiệu M2) mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 1469/KLMT ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Các mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy; loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,40 gam;

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,40 gam; Loại Heroine”.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa thừa nhận do nghiện ma túy nên đã mua 0,40 gam Heroine của một người đàn ông không biết tên tuổi để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H tại phiên tòa thừa nhận do nghiện ma túy nên đã đến mua 0,14 gam Heroine của Nguyễn Văn T để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Xét tính chất vụ án:

Các bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường nhưng bị cáo T đã mua để sử dụng cho bản thân và bán lại với mục đích kiếm lời. Bị cáo H mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Mạnh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H có nhân thân xấu khi có một tiền án (đã được xóa án tích) về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 58/2013/HSST ngày 13/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La. Thể hiện bị cáo không ăn năn hối cải mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh các bị cáo T, H không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị, cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án, bị cáo Nguyễn Văn T khai mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại nhà ở của bị cáo ở Hợp tác xã 3, xã CB, MS, Sơn La. Việc mua bán trao đổi giữa hai bên không có người biết, chứng kiến. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị cáo phải chịu

trách nhiệm độc lập về toàn bộ khối lượng Heroine đang cất giữ là 0,26 gam và khối lượng Heroine thu giữ của bị cáo H là 0,14 gam.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu trách nhiệm về khối lượng Heroine thu giữ là 0,14 gam.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 170.000 VNĐ thu giữ của Nguyễn Văn T là tiền Nguyễn Mạnh H mua Heroine nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; mảnh nilon màu trắng, mảnh giấy màu xanh, mảnh giấy màu nâu, mảnh giấy màu vàng gói ma túy ban đầu. Xét là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906, vỏ màu đỏ, vỏ ốp ngoài màu đen. Xét là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel, vỏ màu xanh, trắng kèm sim thu giữ của Nguyễn Văn T. Xét là tài sản riêng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26B2 -188.81, số máy 1059982, số khung 050233 thu giữ của Nguyễn Mạnh H. Xét là bà Nguyễn Thị Huê cùng gia đình góp tiền mua cho bị cáo sử dụng để có phương tiện đi lại, bà Huê không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị Huê quản lý sử dụng.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh giấy màu vàng, mảnh nilon màu trắng, mảnh giấy màu xanh, mảnh giấy màu nâu gói ma túy ban đầu được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện MS phát hành.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906, vỏ màu đỏ, vỏ ốp ngoài màu đen kèm 01 sim thu giữ của Nguyễn Mạnh H, đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 170.000VNĐ, 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel, vỏ màu xanh, trắng kèm 01 sim thu giữ của Nguyễn Văn T đã qua sử dụng cũ.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Huê 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26B2 -188.81, số máy 1059982, số khung 050233, đã qua sử dụng cũ.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS, tỉnh Sơn La;
- THADS huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Công an huyện MS, tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tráng A Tênh